

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Kim Dưỡng

Ông Hà Xuân Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tịnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 và Thông báo dời phiên tòa số 04/2018/TB-TA ngày 27/6/2018, đối với bị cáo:

Trần Quốc K, sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện R, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Lê Kim C1; có vợ tên Trần Thị Hàn N và 01 con tên Trần Khánh M, sinh ngày 18/3/2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 25/4/2018, tạm giam từ ngày 27/4/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị Hàn N, sinh năm 1992; trú tại: Khu phố 1, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1995, trú tại: Khu phố T, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 24/4/2018, Nguyễn Thị B dùng điện thoại di động hiệu Masstel, số thuê bao 0969 582441, gọi điện thoại cho Trần Quốc K (K dùng điện thoại di động hiệu Oppo, số thuê bao 0972 641914) để mua 500.000 đồng ma túy thì K đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ điện thoại lại. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, K gọi hỏi B ở đâu, B nói đang ở quán “X game” – thuộc khu 3, phường B, thị xã Phước Long. Khoảng 30 phút sau, K điều khiển xe Attila biển kiểm soát 93K1 – 10943 đến trước quán “X game”. Trong lúc K giao cho B 01 gói ma túy và B đưa cho K 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an phường B phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon chứa chất màu trắng, 01 xe Attila biển kiểm soát 93K1 – 109.43, số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

Trong quá trình điều tra, K khai nhận số ma túy trên K mua của anh rể tên Trương Bạch H1, sau khi sử dụng một phần, phần còn lại K bán cho B thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 136/2018/GĐKTHS ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0541 gam, loại Methamphetamine. Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 21/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Trần Quốc K về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quốc K về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, đang có con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tuyên trả cho Trần Thị Hàn N 01 xe gắn máy nhãn hiệu Attila biển kiểm soát 09k1 – 109.43.

Đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 điện thoại di động hiệu Masstel.

- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố; không có lời bào chữa nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị Hàn N trình bày: Nguồn gốc xe Attila biển kiểm soát 93K1- 109.43 là của chị mua lại của chị Ngô Thị Thu H2 từ tháng 02 năm 2017 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đến tháng 10 năm 2017 chị và bị cáo K kết hôn và chị vẫn sử dụng xe này. Khoảng tháng 02 năm 2018, chị về nhà mẹ ruột chị ở để chờ sinh và nuôi con. Ngày 24/4/2018, K về thăm và tự ý lấy xe chị đi bán ma túy. Do nhu cầu đi lại, chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị được nhận lại xe.

Người làm chứng Nguyễn Tấn H trình bày tại bút lục số 59: Khoảng 00 giờ ngày 25/4/2018, khi đi ngang qua quán X Game thì thấy lực lượng công an phường B đang bắt giữ 02 người thanh niên một nam một nữ thì đứng lại xem. Thấy trên tay người nam thì cầm tiền còn trên tay người nữ cầm một gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Vào khoảng 00 giờ ngày 25/4/2018, bị cáo đang bán cho Nguyễn Thị B một gói ma túy tổng hợp với giá 500.000đ, đang giao nhận tiền, hàng thì bị Công an phường Phước Bình bắt giữ. Kết luận giám định ma túy bị cáo đã bán cho B là Methamphetamine có khối lượng là 0,0541 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nhưng vẫn cố ý bán cho người khác kiếm lời nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ các tác hại của ma túy nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo

gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Thành khẩn khai báo”, “Nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự”. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[7] Đối với đối tượng Nguyễn Thị B là người mua ma túy của bị cáo K để sử dụng và Trương Bạch H2 là người bán ma túy cho K hiện không có mặt tại địa phương nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phước Long tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 500.000 đồng do bị cáo mua bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu gold và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

01 xe máy hiệu Attila biển kiểm soát 93K1 – 109.43, số máy VMVTBB-D038637, số khung RLGKA12HDAD038637 của chị Trần Thị Hàn N mua lại của chị Ngô Thị Thu H2 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Chị N không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị N.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015; các điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 331, 333 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc K phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 03 (ba) năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ: số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu gold và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long).

Trả lại cho chị Trần Thị Hàn N 01 xe máy hiệu Attila biển kiểm soát 93K1 – 109.43, số máy VMVTBB-D038637, số khung RLGKA12HDAD038637 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 000315 tên Ngô Thị Thu H2.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long).

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10/7/2018).

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt